


Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, SỞ CÔNG THƯƠNG, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng) 

PHẦN I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG¹ (21 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (12 TTHC)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (03 TTHC)								
1	1.009794	Kiểm tra công Tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công	- 20 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - 14 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ để nghị kiểm	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; địa điểm thực hiện.

¹ Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

		<p>tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)</p>	<p><i>tra công tác nghiệm thu.</i></p>			<p>35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. 	
--	--	---	--	--	--	---	--

2	1.009788	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	<i>10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình.</i>	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh - Cơ quan quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện
---	----------	--	---	---	--	-------	--	--	--

							<p>13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>		
3	1.009791	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Không	<p>- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày</p>	<p>- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh - Cơ quan quyết định: Ủy ban nhân</p>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện

						<p>20/6/2023 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>	dân cấp tỉnh	
--	--	--	--	--	--	---	--------------	--

II LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (09 TTHC)									
1	1.013237	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	- Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. - Trả chứng chỉ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	150.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm,</i>	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện.</i>

			hành nghề (cá nhân đạt suất hạch): 10 ngày kể từ ngày có kết quả suất hạch đạt yêu cầu.				<p><i>đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. 		
2	1.013219	Cấp chuyên đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. 	150.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. 	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện.</i>

							<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.- <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i>- Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp,		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							người dân.		
3	1.013217	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Công dịch vụ công quốc gia.	75.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i> - Thông tư số 38/2022/TT-	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; địa điểm thực hiện.</i>

							BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.		
4	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Đối với nhà ở riêng lẻ 75.000, đồng /giấy	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành	- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; <i>Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh</i>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

		trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định			phép; công trình khác 150.000 đồng/giá y phép; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trục tuyên: 0 đồng	Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử		
--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

							<p>dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>		
5	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Đối với nhà ở riêng lẻ 75.000,	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; <i>Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh</i>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

		trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định			đồng /giấy phép; công trình khác 150.000 đồng/giá y phép; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trục tuyên: 0 đồng	15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày		
--	--	---	--	--	--	---	---	--	--

							15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh. - Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		
6	1.013230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Đối	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; <i>Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh</i>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

		tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định			với nhà ở riêng lẻ 75.000, đồng /giấy phép; công trình khác 150.000 đồng/giấy phép. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng	xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao		
--	--	--	--	--	--	---	---	--	--

							<p><i>Bảng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh. - Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. 		
7	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; <i>Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh</i>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; cơ quan thực hiện;</i>

		tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	<i>các xã, phường.</i>	quốc gia.	chính công ích: Đối với nhà ở riêng lẻ 75.000, đồng /giấy phép; công trình khác 150.000 đồng/giấy phép; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng	tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i> - <i>Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh</i>		<i>địa điểm thực hiện.</i>
--	--	---	--	------------------------	-----------	---	--	--	----------------------------

							<p><i>Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</i></p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>		
8	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020;	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ</i>

		(công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).		<i>tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	tuyển trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 15.000, đồng /lần; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i> 	<i>Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh</i>	<i>pháp lý; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>
--	--	---	--	--	--	---	---	-------------------------------------	--

							<p>- Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

9	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 15.000, đồng /lần; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm,</i> 	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng; <i>Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh</i>	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>
---	----------	--	--	--	--	--	--	---	---

						<p>đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

							chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (09 TTHC)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (03 TTHC)								
1	1.009794	Kiểm tra công Tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)	<i>14 ngày làm việc đối với công trình được phân cấp kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.</i>	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

						<p>Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i></p> <p>- <i>Quyết định số</i></p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

							63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		
2	1.009788	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ	- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.

						<p>sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i></p> <p>- <i>Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày</i></p>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		
3	1.009791	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định	- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.

						<p>thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy</p>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							<i>định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</i>		
II LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (06 TTHC)									
1	1.013225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Đối với nhà ở riêng lẻ 75.000, đồng /giấy phép; công trình khác 150.000 đồng/giấy phép; *	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

					<p>Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng</p>	<p>cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i> - <i>Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy</i> 	
--	--	--	--	--	---	---	--

						<p><i>định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</i></p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi</p>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		
2	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Đối với nhà ở riêng lẻ 75.000, đồng/giấy phép; công trình khác 150.000 đồng/giấy phép; - Trường hợp nộp hồ sơ	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

						<p>qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng</p> <p>hộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i> - <i>Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý</i> 		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

						<p>hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

							qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		
3	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	<i>Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	-Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Đối với nhà ở riêng lẻ 75.000, đồng /giấy phép; công trình khác 150.000 đồng/giấy phép; -Trường hợp nộp hồ sơ	- Luật Xây dựng năm 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

						<p>qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng</p>	<p>hộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - <i>Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</i> - <i>Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý</i> 		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

						<p>hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

							qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		
4	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Đối với nhà ở riêng lẻ 75.000, đồng/giấy phép; công trình khác 150.000 đồng/giấy phép; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

						<p>trục tuyên: 0 đồng</p>	<p>144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 63/2025/QĐ- UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn</p>		
--	--	--	--	--	--	-----------------------------------	---	--	--

						<p><i>tỉnh Cao Bằng.</i></p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa</p>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							bản tỉnh Cao Bằng.		
5	1.013227	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	- Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 15.000, đồng /lần; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>

						<p>Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p> <p>- Nghị quyết số</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							<p>34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

6	1.013228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Công dịch vụ công quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 15.000, đồng /lần; - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 0 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy 	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã	Nội dung được sửa đổi, bổ sung: <i>Căn cứ pháp lý; thời gian thực hiện; cơ quan thực hiện; địa điểm thực hiện.</i>
---	----------	--	--	--	--	--	--	---	---

						<p>định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p> <p>- Nghị quyết số 34/2022/NQ-</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							<p>HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đã được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của HĐND tỉnh.</p> <p>- Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

PHẦN II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (04 TTHC)**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (04 TTHC)**

TT	Tên TTHC (mã TTHC)	Đã công bố tại Quyết định	Tên văn bản QPPL quy định về việc bãi bỏ TTHC
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động) (1.011705)	Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính công bố mới, sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng) (1.011708)		
3	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp) (1.011710)		
4	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ		

<p>chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)</p> <p>(1.011711)</p>		
---	--	--

-Tổng số danh mục TTHC công bố:		25 TTHC
Trong đó		
- Số TTHC cấp tỉnh:		16 TTHC
- Số TTHC cấp xã:		09 TTHC
Cụ thể		
- Số TTHC được sửa đổi, bổ sung:	Cấp tỉnh	12 TTHC
	Cấp xã	09 TTHC
- Số TTHC bị bãi bỏ:		04 TTHC
- TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh:		25 TTHC
- Số TTHC được cắt giảm thời hạn giải quyết:		0 TTHC